TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 256/2019/QĐST-DS	*Nhà Bè, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9 đường A, Phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Q – Sinh năm: 1994

Địa chỉ liên lạc: Tầng 8 Tòa nhà C, Số 20 Đường D, Phường E, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đoan T – Sinh năm: 1969

Địa chỉ: Số 434/7/3B (số cũ là 1/15A) đường N, Tổ X, Ấp Y, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Đoan T xác nhận còn nợ Công ty T số tiền là 20.474.000đồng (bao gồm cả nợ gốc và lãi) theo hợp đồng tín dụng số 20150728-100257-0001.

Công ty T xác nhận chỉ yêu cầu bà T trả số tiền nợ gốc là 12.992.573 đồng

Bà T đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả số tiền nợ gốc là 12.992.573 đồng cho Công ty T theo phương thức như sau:

+ Ngày 23/9/2019 bà T trả 5.000.000 đồng;

+ Ngày 30/10/2019 bà T trả 4.000.000 đồng;

+ Ngày 30/11/2019 bà T trả hết số tiền còn lại là 3.992.573 đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và Công ty T có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị Đoan T chậm trả cho Công ty T số tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị Đoan T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đoan T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 324.814 (Ba trăm hai mươi bốn nghìn tám tram mười bốn) đồng.

Hoàn trả cho Công ty T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 511.850 (Năm trăm mười một nghìn tám trăm năm mươi) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0034127 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè ngày 29 tháng 5 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh